

CÔNG TY TNHH HANINO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HANINO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110040894

3. Ngày thành lập: 24/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 39 Ngõ 204 Đường Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0904 184 166

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, Chống ẩm các toà nhà, Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, Uôn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái các công trình nhà ở, Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, Xây dựng bể bơi ngoài trời; Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (trừ các loại phế thải, phế liệu gây ô nhiễm môi trường);	4669
9.	Khai thác gỗ (trừ các loại gỗ, lâm sản Nhà nước cấm);	0220
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230
11.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
12.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
13.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ hoạt động tư vấn luật, kế toán, kiểm toán)	7020
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng Lập dự án đầu tư xây dựng Thiết kế kết cấu công trình Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp) Thiết kế cấp - thoát nước công trình Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải) Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều Giám sát công tác xây dựng công trình Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình Định giá xây dựng Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Dịch vụ tư vấn đấu thầu gồm: Khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời thầu; đánh giá hồ sơ dự thầu; thẩm tra, thẩm định.	7110
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
16.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hoạt động nhà nước cấm)	4690(Chính)
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719

18.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
19.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
20.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
21.	Đúc kim loại màu Chi tiết: Đúc kim loại;	2432
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
23.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
24.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
25.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
26.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
27.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
28.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
29.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
30.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng; Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu	2829
31.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (trừ hoạt động đấu giá)	4789
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô;	4933
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
35.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
36.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn	3290
37.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
41.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
42.	Tái chế phế liệu	3830
43.	Xây dựng nhà để ở	4101

44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
46.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
47.	Xây dựng công trình điện	4221
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
50.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
51.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp chế biến, chế tạo không phải nhà như; + Nhà máy sản xuất hoá chất cơ bản, hóa dược, dược liệu và hóa chất khác. + Nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng. + Nhà máy chế biến thực phẩm.	4293
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
53.	Phá dỡ	4311
54.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dọn mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng)	4312
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;	4759
58.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
59.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng, Bán lẻ tem và tiền kim khí; Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao)	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

Thời gian đăng từ ngày 24/06/2022 đến ngày 24/07/2022

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TÔ HỒNG THẢO HIẾU	Việt Nam	Định Thuận, Xã Nhơn Hạnh, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	20.000.000	2,000	052194011416	
2	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	Việt Nam	Số 39 ngõ 204 Đường Kim Giang, Tổ 27B, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	980.000.000	98,000	001078002393	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/12/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001078002393

Ngày cấp: 27/08/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số 39 ngõ 204 Đường Kim Giang, Tổ 27B, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 39 ngõ 204 Đường Kim Giang, Tổ 27B, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội